

Câu hỏi phần BVTV (20 câu)

Kiến thức chung (6 câu)

1. Yêu cầu “4 đúng” để sử dụng thuốc bảo vệ thực vật có hiệu quả là:

- a) Đúng thuốc; đúng lúc, đúng cách; đúng nồng độ và liều lượng
- b) Đúng thuốc, đúng liều, đúng giá, đúng quy định
- c) Đúng đối tượng, đúng cách, đúng liều, đúng chổ
- d) Đúng hiệu thuốc, đúng thời hạn, đúng quy cách, đúng liều lượng

2. Để bảo đảm an toàn khi phun thuốc bảo vệ thực vật cần:

- a) Có trang bị bảo hộ lao động; không ăn, hút thuốc trong khi đang phun thuốc
- b) Không sử dụng bình phun bị rò rỉ
- c) Không phun ngược chiều gió và tránh để thuốc tiếp xúc với tất cả các bộ phận của cơ thể
- d) Cả 3 câu trả lời trên đều đúng

3. Thuốc trừ bệnh có hoạt chất *hexaconazole* có thể trị được loại bệnh nào trên cây cao su?

- a) Phấn trắng
- b) Nấm hồng
- c) Corynespora
- d) Cả 3 câu trả lời trên đều đúng

4. Ký hiệu trên bao bì 1 loại thuốc BVTV có vạch màu đỏ biểu thị đây là loại thuốc:

- a) Rất độc
- b) Độc cao
- c) Độc trung bình
- d) Độc yếu

5. Cho biết loại thuốc có ký hiệu cuối cùng nào không thể pha với nước?

- a) BHN (WP)
- b) ND (EC)
- c) DD (WSC)
- d) H (G)

6. Thành phần nào trong thuốc BVTV có tác dụng chính với đối tượng phòng trị?

- a) Hoạt chất.
- b) Phụ gia.
- c) Dung môi.
- d) Cả ba câu trên đều sai.

Bệnh Botryodiplodia (2 câu)

7. Cần lưu ý phun trị bệnh Botryodiplodia vào mùa nào trong năm?

- a) Mùa khô
- b) Mùa mưa
- c) Mùa cao su thay lá
- d) Cả 3 câu đều đúng

8. Vị trí gây hại chủ yếu của bệnh Botryodiplodia trên cây cao su là:

- a) Lá
- b) Chồi
- c) Cành và thân
- d) Câu b và c đúng

Bệnh Rụng lá mùa mưa, loét sọc mặt cao (3 câu)

9. Để phòng bệnh loét sọc mặt cao vào mùa mưa người công nhân cao mủ cần thực hiện những việc gì?

- a) Không cao khi mặt cao còn ướt; Áp dụng các biện pháp che chắn nước mưa
- b) Cạo đúng kỹ thuật và diệt cỏ dại
- c) Làm vệ sinh mặt cao thường xuyên, tích cực bôi thuốc phòng bệnh cho mặt cao
- d) Cả 3 câu trả lời trên đều đúng

10. Trong mùa mưa ẩm, việc cao phạm thường dẫn đến bệnh gì?

- a) Rụng lá mùa mưa
- b) Khô mặt cao
- c) Phấn trắng
- d) Loét sọc mặt cao

11. Bệnh nào có cùng tác nhân gây bệnh với bệnh rụng lá mùa mưa trên vườn cao su kinh doanh?

- a) Héo đen đầu lá
- b) Nấm hồng
- c) Loét sọc mặt cao
- d) Phấn trắng

Bệnh phấn trắng, héo đen đầu lá (4 câu)

12. Khi phun thuốc trị bệnh phấn trắng và héo đen đầu lá, nên phun thuốc ở vị trí nào của cây cao su ?

- a) Tầng lá non.
- b) Tầng lá già.
- c) Thân cây.
- d) Quanh gốc cây.

13. Bệnh phấn trắng thường gây hại trên loại vườn cây cao su nào?

- a) Vườn nhôm, vườn ương
- b) Vườn cây kiến thiết cơ bản
- c) Vườn cây kinh doanh
- d) Cả 3 câu trả lời trên đều đúng

14. Bệnh phổ biến trong mùa thay lá hàng năm ở vườn cao su kinh doanh:

- a) Nấm hồng
- b) Đốm mắt chim
- c) Phấn trắng
- d) Khô mặt cạo

15. Bệnh phấn trắng gây hại nặng cho bộ phận nào của cây cao su?

- a) Thân và cành có vỏ hoá nâu
- b) Lá non và hoa
- c) Rễ
- d) Mặt cạo

Bệnh nấm hồng (2 câu)

16. Đối với bệnh nấm hồng vị trí phun thuốc nào là đúng?

- a) Phun trên tán lá
- b) Phun quanh gốc cây
- c) Phun phủ kín vết bệnh
- d) Phun trên chồi non còn xanh

17. Bệnh nấm hồng xuất hiện và gây hại nặng cho lứa tuổi nào của cây cao su?

- a) Từ 1 đến 3 tuổi
- b) Từ 3 đến 8 tuổi
- c) Từ 8 đến 15 tuổi
- c) Trên 15 tuổi

Bệnh Corynespora (3 câu)

18. Bệnh rụng lá Corynespora gây hại cho bộ phận nào của cây cao su?

- a) Lá.
- b) Cuống lá
- c) Chồi
- d) Cả 3 câu trả lời trên đều đúng

19. Bệnh rụng lá Corynespora có thể xuất hiện và gây hại cho vườn cao su vào thời gian nào trong năm?

- a) Mùa mưa dầm
- b) Mùa khô
- c) Mùa cây thay lá
- d) Quanh năm

20. Bệnh rụng lá Corynespora gây hại cho lứa tuổi nào của cây cao su?

- a) Cây con trong vườn ươm
- b) Cây trong thời kỳ kiến thiết cơ bản
- c) Cây già
- d) Mỗi lứa tuổi của cây

Câu hỏi Thu hoạch mủ (37 câu)

Quy định chung (3 câu)

21. Tiêu chuẩn vườn cao su bình thường như thế nào thì được đưa vào cạo mủ?

- a) Có trên 70% số cây đạt bìa vòng thân từ 50cm trở lên và độ dày vỏ phải đạt trên 6mm đo ở vị trí cách mặt đất 1m.
- b) Chỉ cần đạt thời gian chăm sóc kiến thiết cơ bản 6 - 7 năm là được.
- c) Có 50% số cây đạt bìa vòng thân 50cm .
- d) Cả 3 câu trả lời trên đều sai.

22. Tại sao phải đổi đầu cạo trong lần cạo kế tiếp?

- a) Để các cây trong phần cao có thời gian chảy mủ tương đương nhau cho sản lượng mủ thu hoạch cao .
- b) Tạo điều kiện cho công nhân quản lý phần cây cạo của mình chặt chẽ hơn.
- c) Tránh cho cây cao su bị khô miệng cạo.
- d) Để kiểm tra mủ bị mất cắp.

23. Theo Quy trình Kỹ thuật Cây cao su năm 2012, chu kỳ thu hoạch mủ cây cao su ở Việt Nam được quy định là:

- a) 20 năm.
- b) 22 năm.
- c) 25 năm.
- d) 30 năm.

Chế độ cạo (7 câu)

24. Chế độ cạo là gì?

- a) Là số ngày cạo thực sự trong năm.
- b) Là sự kết hợp giữa chiều dài miếng cao, nhịp độ cao, và sử dụng chất kích thích mủ trong thu hoạch mủ.
- c) Là cơ sở để tính chi phí cạo mủ cho công nhân cạo mủ.
- d) Là một quy định của nhà nước.

25. Ý nghĩa của ký hiệu chế độ cạo S/4U d4 6d/7.ET 2,5% La 7/y

- a) Cạo 1/4 vòng thân, một tuần cạo 4 ngày nghỉ 1 ngày, sử dụng kích thích mủ bằng Ethepron 2,5% bôi 7 lần trong năm.
- b) Cao 1/4 vòng thân, cao miếng úp, cứ 1 ngày cao sẽ có 3 ngày nghỉ cao kế đó, công nhân cao 6 ngày nghỉ 1 ngày, cao có kết hợp bôi chất kích thích mủ Ethepron 2,5% trên miếng cao không bóc mủ dây, bôi 7 lần trong năm.
- c) Cạo nửa vòng thân, theo phiên cạo A, B, C, D.
- d) Cạo nửa vòng thân liên tiếp trong 3 ngày, sau đó nghỉ 1 ngày, cạo có bôi thuốc kích thích Ethepron 2,5%.

26. Ý nghĩa của ký hiệu chế độ cạo S/2 d3 6d/7.ET 2,5% Pa 4/y

- a) Cạo nửa vòng thân, một tuần cạo 3 ngày nghỉ 1 ngày, sử dụng kích thích mù bằng Ethephon 2,5% bôi 4 lần trong năm.
- b) Cạo nửa vòng thân, theo phiên cạo A, B, C.
- c) Cao nửa vòng thân cây cao su, miệng cao ngửa, cứ 1 ngày cao sẽ có 2 ngày nghỉ cao kế đó, công nhân cao 6 ngày nghỉ 1 ngày, cao có kết hợp bôi chất kích thích mù Ethephon 2,5% trên mặt cao tái sinh 4 lần trong năm.
- d) Cạo nửa vòng thân liên tiếp trong 3 ngày, sau đó nghỉ 1 ngày, cạo có bôi thuốc kích thích Ethephon 2,5%.

27. Ý nghĩa của ký hiệu chế độ cạo S/2 d6 6d/7.ET 2,5% Pa 8-10/y

- a) Cạo nửa vòng thân cây cao su, miệng cao ngửa, một tuần cạo 5 ngày nghỉ 1 ngày, sử dụng kích thích mù bằng Ethephon 2,5% bôi 8-10 lần trong năm.
- b) Cao nửa vòng thân cây cao su, miệng cao ngửa, cứ 1 ngày cao sẽ có 5 ngày nghỉ cao kế đó, công nhân cao 6 ngày nghỉ 1 ngày, cao có kết hợp bôi chất kích thích mù Ethephon 2,5% trên mặt cao tái sinh, bôi 8-10 lần trong năm.
- c) Cạo nửa vòng thân, theo phiên cạo A, B, C, D, E và F.
- d) Cạo nửa vòng thân liên tiếp trong 6 ngày, sau đó nghỉ 1 ngày, cạo có bôi thuốc kích thích Ethephon 2,5%, bôi 8-10 lần trong năm.

28. Theo lý thuyết chế độ cạo có cường độ cạo tương đối 100% là:

- a) S/2 d3
- b) S d4
- c) S/2 d2
- d) Chỉ có câu trả lời b và c là đúng

29. Theo qui trình kỹ thuật cây cao su năm 2012, biện pháp nào tốt nhất nhằm để gia tăng sản lượng khi cây đến tuổi cạo 11?

- a) Cứ tiếp tục cạo trên lớp vỏ nguyên sinh dưới thấp.
- b) Cao úp có kiểm soát để cao lớp vỏ nguyên sinh trên cao.
- c) Cạo dày dặn cho nhanh chóng hết lớp vỏ nguyên sinh dưới thấp.
- d) Cả 3 câu trên đều đúng.

30. Cạo úp có kiểm soát được áp dụng khi nào ?

- a) Đến tuổi cạo thứ 11 để cạo lớp vỏ nguyên sinh trên cao.
- b) Khi lớp vỏ cạo tái sinh bên dưới u nần, chất lượng kém.
- c) Khi lớp vỏ cạo tái sinh bên dưới cho năng suất mù kém hoặc khô mặt cạo.
- d) Cả 3 câu đều đúng.

Nhiệt độ cạo (3 câu)

31. Nhiệt độ cạo là:

- a) Khoảng cách thời gian giữa hai lần cao.
- b) Khoảng cách di chuyển khi cạo mù của công nhân cạo.
- c) Số cây cạo chia cho mỗi công nhân cạo trong một phiên cạo.
- d) Sự kết hợp giữa chiều dài miệng cạo và cường độ cạo.

32. Cạo tăng nhịp độ sẽ ảnh hưởng gì đến cây cao su?

- a) Sẽ làm mất cân bằng sinh lý trong việc cho mủ và tái tạo mủ của cây cao su, tình trạng này kéo dài sẽ làm cây cao su bị khô mặt cao.
- b) Sẽ làm cây cao su bị rụng lá qua đong sớm hơn.
- c) Sức chống chịu bệnh hại của cây cao su giảm đi đáng kể.
- d) Khả năng gãy đổ của cây cao su cao hơn.

33. Để giải quyết tình trạng thiếu hụt lao động cũng như tăng năng suất lao động, áp dụng chế độ cạo nào sau đây?

- a) Cạo nhịp độ cạo d2 (2 ngày cạo 1 lần) kết hợp tăng số lần kích thích mủ hợp lý.
- b) Giữ nguyên nhịp độ cạo d3.
- c) Áp dụng nhịp độ cạo d4, d5 hoặc d6 kết hợp tăng số lần kích thích hợp lý thay vì cạo d3.
- d) Giảm số cây cạo trên phần cạo.

Chế độ kích thích (7 câu)

34. Tại sao khi xử lý chất kích thích mủ phải tổ chức trút mủ chiểu?

- a) Kích thích mủ kéo dài thời gian chảy mủ.
- b) Tránh mủ bị rửa trôi khi có mưa vào buổi chiều.
- c) Cả 2 câu a, b đều đúng.
- d) Cả 2 câu a, b đều sai

35. Hãy cho biết, để cây đáp ứng tốt với chất kích thích mủ, cho sản lượng cao nhất thì thời gian bôi chất kích thích trước nhát cạo kế tiếp là bao lâu?

- a) 12 - 24 giờ.
- b) 24 - 48 giờ.
- c) 48 - 72 giờ.
- d) 72 - 96 giờ.

36. Đối với vùng có hai mùa mưa nắng rõ rệt (Đông Nam Bộ, Tây Nguyên...) thời vụ thích hợp để áp dụng kích thích mủ là khi nào:

- a) Tháng 1, 6, 7, 10, 11, 12.
- b) Tháng 5, 6, 7, 10, 11, 12.
- c) Tháng 1, 5, 9, 10, 11, 12.
- d) Tháng 3, 5, 9, 10, 11, 12

37. Đối với cao su (duyên hải miền Trung, miền núi phía Bắc) thời điểm nào thích hợp để bôi chất kích thích mủ:

- a) Tháng 1, 6, 7, 10, 11, 12.
- b) Tháng 5, 6, 7, 10, 11, 12
- c) Tháng 5, 6, 7, 8, 9 và 10
- d) Tháng 2, 5, 9, 10, 11, 12

38. Hiện nay phương pháp bôi kích thích nào áp dụng phổ biến cho miệng cạo ngửa, dễ áp dụng, hiệu quả đáp ứng kích thích cao?

- a) La (Bôi trên miệng cạo không bóc mủ dây).
- b) Pa (Bôi trên vỏ tái sinh sát miệng cạo).
- c) La (Bôi trên vỏ nạo).
- d) La (Bôi trên miệng cạo có bóc mủ dây).

39. Hiện nay phương pháp bôi kích thích nào áp dụng phổ biến cho miệng cạo úp, dễ áp dụng, hiệu quả đáp ứng kích thích cao?

- a) La (Bôi trên miệng cao không bóc mủ dây).
- b) Pa (Bôi trên vỏ tái sinh sát miệng cạo).
- c) La (Bôi trên vỏ nạo).
- d) La (Bôi trên miệng cạo có bóc mủ dây).

40. Theo quy trình kỹ thuật bổ sung 2017, số lần kích thích mủ phụ thuộc vào các yếu tố nào sau đây?

- a) Sự đáp ứng kích thích mủ của các dòng vô tính.
- b) Tùy thuộc vào nhịp độ cạo.
- c) Tùy thuộc vào tuổi cạo.
- d) Cả 3 câu trả lời a, b và c đều đúng.

Quy hoạch vỏ - Chia phần cạo (4 câu)

41. Ý nghĩa của ký hiệu mặt cạo BO-1?

- a) Chữ B Là ký hiệu của mặt cạo thấp
- b) Chữ O Là ký hiệu vỏ nguyên sinh.
- c) Số 1 Là mặt cạo thứ nhất.
- d) Tất cả đều đúng.

42. Giải thích ký hiệu mặt cạo HO-4?

- a) Cao trên mặt cạo cao, vỏ nguyên sinh, mặt cạo thứ 4.
- b) Cạo trên mặt cạo thấp, vỏ nguyên sinh, mặt cạo thứ 4.
- c) Cạo trên mặt cạo cao, vỏ tái sinh, mặt cạo thứ 4.
- d) Cả 3 câu đều đúng.

43. Việc chia số cây cạo cho mỗi phần cây thường dựa vào các yếu tố:

- a) Điều kiện địa hình vườn cây..
- b) Mật độ cây cạo.
- c) Tuổi cây, tình trạng vỏ cạo, chế độ cạo áp dụng..
- d) Cả 3 câu trả lời trên đều đúng.

44. Đối với các vùng thiếu lao động cạo mủ, chọn phương án được đưa ra dưới đây được xem là có hiệu quả, không ảnh hưởng lớn đến hiệu quả kinh doanh nhưng lại tăng được năng suất lao động, tăng thu nhập cho người cạo mủ?

- a) Áp dụng để mủ đồng tự nhiên ngoài đồng, chia số cây cạo trên phần cây là 750 cây ở điều kiện sử dụng mái che mặt cạo và mái che chén phù hợp.
- b) Áp dụng các chế độ cạo nhịp độ thấp d4, d5 hoặc d6 với tần số kích thích thích hợp lý ở điều kiện sử dụng mái che mặt cạo và mái che chén phù hợp.
- c) Cả hai câu a, b trên đều đúng
- d) Cả hai câu a, b trên đều sai

Trang bị vật tư (5 câu)

45. Vì sao khi trút mủ phải dùng vét mủ?

- a) Dùng vét để hạn chế mủ đồng sóm trong chén...
- b) Dùng vét để tân thu mủ trong chén.
- c) Dùng vét để tăng hàm lượng mủ lên.
- d) Cả 3 câu trả lời trên đều đúng.

46. Các yêu cầu sử dụng của dao cạo mủ?

- a) Dao phải làm bằng thép không rỉ, cứng chắc.
- b) Dao phải có cán làm bằng gỗ cứng chắc thuận tiện cho việc điều khiển khi cạo mủ.
- c) Dao phải làm bằng thép có chất lượng tốt, giữ sạch sẽ, được mài bén thường xuyên, mũi dao phải được đay nắp an toàn.
- d) Dao phải cạo được cả miệng cạo xuôi lẫn miệng cạo ngược.

47. Vật tư trang bị cho cây cạo bao gồm:

- a) Kiềng, máng hứng mủ và chén.
- b) Máng chắn nước mưa.
- c) Mái che hoặc màng phủ chén.
- d) Cả 3 câu trên đều đúng.

48. Vì sao phải gắn máng chắn nước mưa cho cây cạo?

- a) Để ngăn và hạn chế nước mưa chảy từ trên tán lá xuống làm ẩm ướt mặt cạo.
- b) Bảo vệ mặt cạo và miệng cạo không bị ẩm ướt để có thể cạo bình thường vào mùa mưa.
- c) Hạn chế thất thu sản lượng mủ trong mùa mưa.
- d) Cả 3 câu trên đều đúng.

49. Khi cạo tận thu công nhân cần phải trang bị những vật tư dụng cụ gì?

- a) Dao cạo mủ có cán dài, có thể thay đổi chiều dài cán dao được. Dây dẫn mủ bằng chỉ hoặc dây bẹ bằng nylon.
- b) Dụng cụ bôi dùng để bôi chất kích thích trên cao.
- c) Dụng cụ dùng để đóng máng trên cao, máng dài 10 cm có đục lỗ.
- d) Cả ba câu trên đều đúng.

Thiết kế miệng cạo (6 câu)

50. Với Cạo úp có kiểm soát, miệng tiền được thiết kế cách mặt đất:

- a) Từ 1,3m- 2,0m
- b) Từ 2m trở lên.
- c) Tùy thời điểm mở cạo và đặc tính giống mà thiết kế hợp lý từ 1,3m trở lên.
- d) Cả 3 đều sai.

51. Các yêu cầu cơ bản để tránh mủ chảy lan ra mặt cạo khi cạo úp là:

- a) Độ dốc miệng cạo úp đạt 45 độ.
- b) Miệng cạo úp phải có lòng máng.
- c) Làm máng đỡ dẫn mủ chảy lan ngay bên dưới miệng cạo úp..
- d) Cả 3 câu trả lời trên đều đúng.

52. Vì sao khi thiết kế 2 miệng cạo trên cùng mặt cạo, khoảng cách tối thiểu của 2 miệng cạo ít nhất 30cm?

- a) Để tránh sự trùng lắp của vùng huy động mủ 2 miệng cao, hạn chế khả năng cho sản lượng mủ.
- b) Để dễ kiểm soát kỹ thuật cạo cho từng miệng cạo.
- c) Tránh sự lây lan của bệnh mặt cạo.
- d) Tiết kiệm vật tư trang bị cho cây cao su.

53. Vì sao miệng cạo ngửa được thiết kế dốc xuống so với trực nằm ngang từ trái sang phải?

- a) Vì cắt được nhiều mạch mủ nhất.
- b) Vì yêu cầu của tư thế cạo mủ.
- c) Vì theo truyền thống từ xưa để lại.
- d) Vì sẽ tạo dễ dàng cho việc huy động mủ trong cây cao su.

54. Hiện nay cây cao su mới mở cạo được thiết kế miệng tiền cách mặt đất bao nhiêu cm?

- a) 100 cm
- b) 120 cm
- c) 130 cm
- d) 150 cm

55. Kỹ thuật khơi mương tiền?

- a) Khơi mương tiền từ miệng cạo tới vị trí cắm máng sâu đến lớp đá cát mìn theo kiểu 'đầu voi đuôi chuột', mương tiền phải thẳng góc với mặt đất.
- b) Rạch lại mương tiền, ranh hậu cho rõ ràng, điều chỉnh máng thẳng góc với trực thân cây cao su.
- c) Điều chỉnh lại vị trí của máng với miệng tiền sau một thời gian cạo mủ.
- d) Câu a và c đều đúng.

Sinh lý mủ (2 câu)

56. Trong vỏ cây cao su, số lượng ống mủ tập trung nhiều nhất ở

- a) Lớp biểu bì
- b) Lớp da cát
- c) Lớp vỏ mềm
- d) Tượng tầng

57. Nguyên nhân làm mủ bị đông sớm trong chén gây ảnh hưởng giảm chất lượng mủ nước thu hoạch:

- a) Do vi phạm kỹ thuật cạo.
- b) Do thay đổi chế độ cạo
- c) Do sử dụng chất kích thích.
- d) Do trong mủ có lẫn các vi sinh vật khi tiêu thụ các protēin, carbohydrate, đường, các chất hữu cơ trong mủ, sẽ tạo ra các axit dễ bay hơi làm đông mủ.

Yêu cầu kỹ thuật (43 câu)

Độ sâu (6 câu)

58. Mức độ và phạm vi tái sinh vỏ cạo tùy thuộc vào các yếu tố:

- a) Đặc tính giống cao su, điều kiện bón phân chăm sóc vườn cây.
- b) Điều kiện khí hậu, mật độ trồng và tình trạng bệnh hại.
- c) Chế độ cạo và cường độ cạo.
- d) Tất cả đều đúng.

59. Yêu cầu độ dày vỏ tối thiểu để mở miệng cạo cây cao su có hiệu quả là:

- a) 5 mm
- b) 6 mm
- c) 7 mm
- d) 8 mm

60. Vì sao cạo cạn không thu hoạch được nhiều mủ?

- a) Vì không phát huy được vùng huy động mủ.
- b) Vì cao can không cắt được nhiều mạch mủ nằm tập trung ở vùng sát tượng tầng (1,0-1,3mm).
- c) Vì cạo cạn không đủ lực để làm mủ chảy..
- d) Cả 3 câu trả lời trên đều đúng.

61. Chạm vào gỗ là cạo phạm, mức độ vết phạm như thế nào là cạo phạm nặng:

- a) Chiều dài > 5mm, chiều rộng > 3mm
- b) Chiều dài > 5mm, chiều rộng < 3mm
- c) Chiều dài < 5mm, chiều rộng > 3mm
- d) Chiều dài < 5mm, chiều rộng < 3mm

62. Độ sâu cạo được quy định cách tượng tầng bao nhiêu:

- a) Từ 1,1mm -1,3mm.
- b) Từ 1,1mm -1,5mm.
- c) Từ 1,0mm -1,3mm.
- d) Từ 1,0mm -1,5mm.

63. Tại sao phải cạo đúng độ sâu cách tượng tầng 1, 0 – 1,3 mm

- a) Vì sẽ giữ được lớp lõi để vận chuyển các chất đồng hóa được tổng hợp từ tán lá xuống để tái tạo mủ
- b) Vì sẽ cắt được số lượng vòng ống mủ nhiều nhất
- c) Không gây u lồi để có thể cạo lại trên lớp vỏ tái sinh
- d) Tất cả đều đúng

Hao dăm (7 câu)

64. Độ hao dăm cạo được quy định cho mỗi lần cạo khi cạo ở nhịp độ cạo d3 là bao nhiêu?

- a) Đối với miệng cạo ngửa độ hao dăm quy định từ 1,1 – 1,5 mm/lần cạo.
- b) Đối với miệng cạo úp có kiểm soát độ hao dăm quy định không quá 2 mm/lần cạo.
- c) Đối với miệng cạo úp ngoài tầm kiểm soát độ hao dăm quy định từ 3 mm/lần cạo
- d) Cả 3 câu trên đều đúng

65. Quy định mức hao dăm tối đa / năm với chế độ cạo S/2 d3 6d/7 là bao nhiêu

- a) 15 cm
- b) 16 cm
- c) 17 cm
- d) 18 cm

66. Quy định mức hao dăm tối đa / năm với chế độ cạo S/2 d4 6d/7 là bao nhiêu?

- a) 15 cm
- b) 16 cm
- c) 17 cm
- d) 18 cm

67. Vì sao không được cạo dày dăm?

- a) Cạo dày dăm sẽ làm cho cây cao su bị đồng mủ ngay trên miệng cạo
- b) Cạo dày dăm sẽ làm kiệt cây cao su.
- c) Cạo dày dăm sẽ làm tiêu hao nhiều vỏ cao mà không tăng được sản lượng mủ,
hậu quả là phá vỡ quy hoạch vỏ cao.
- d) Cạo dày dăm dễ làm cho cây cao su bị khô miệng cạo

68. Mức hao dăm tối đa cho phép lúc cạo xả là

- a) 2 mm
- b) 2 cm
- c) Từ 1,1 cm -1,5 cm
- d) Dưới 3 cm

69. Theo quy trình kỹ thuật bổ sung 2017, hao dăm cạo và hao vỏ cạo đối với nhịp độ cạo d5 và d6 được quy định như thế nào ?

- a) Hao dăm 1,1 – 1,5 mm/lần cạo, hao vỏ tối đa 10 cm/năm với nhịp độ d5 và 8 cm/năm với nhịp độ d6.
- b) Hao dăm 1,5 – 2,0 mm/lần cạo, hao vỏ tối đa 14 cm/năm với nhịp độ d5 và 12 cm/năm với nhịp độ d6.
- c) Hao dăm 1,1 – 1,6 mm/lần cạo, hao vỏ tối đa 11 cm/năm với nhịp độ d5 và 9 cm/năm với nhịp độ d6.
- d) Hao dăm 1,2 – 2,0 mm/lần cạo, hao vỏ tối đa 12 cm/năm với nhịp độ d5 và 10 cm/năm với nhịp độ d6.

70. Lý do phải rạch đường không chẽ hao dăm từng quý, từng tháng trên vỏ cây cao su cạo mù?

- a) Để bảo đảm yêu cầu quy hoạch vỏ cao trong dài hạn và giúp cho người công nhân cao mủ giữ được độ dốc miêng cao theo quy định.
- b) Để người công nhân cạo mù phát hiện được đường cạo của mình.
- c) Để dễ kiểm tra độ hao dăm cạo
- d) Để hạn chế việc bò cây cạo của công nhân cạo mù.

Tiêu chuẩn đường cạo (2 câu)

71. Tiêu chuẩn đường cạo:

- a) Theo đúng thiết kế lúc mở cạo.
- b) Đúng độ dốc quy định, có lòng máng, vuông tiền, vuông hậu; không lượn sóng, lệch miêng, vượt ranh.
- c) Đúng độ sâu quy định, có lòng máng, vuông góc, không lượn sóng, lệch miêng.
- d) Đúng độ hao dăm quy định, độ dốc bảo đảm, không bị lệch miêng.

72. Vì sao phải cạo vuông tiền vuông hậu?

- a) Để tránh cho cây cao su khỏi bị khô miệng cạo
- b) Cao vuông tiền vuông hậu để phát huy vùng huy động mủ của cây cao su và thu được nhiều mủ hơn.
- c) Cạo vuông tiền vuông hậu để giữ cho mặt cạo đẹp
- d) Cả 3 câu trả lời trên đều sai.

Công việc (4 câu)

73. Trong mùa rụng lá qua đông hàng năm của cây cao su, khi nào nghỉ cạo?

- a) Nghỉ cạo lúc lá mới ra lại bắt đầu vào giai đoạn lá nhú chân chim
- b) Nghỉ toàn vườn khi có 30% số cây có lá nhú chân chim.
- c) Vườn cây nào rụng lá trước thì nghỉ cạo trước.
- d) Cả 3 câu trả lời trên đều đúng.

74. Những việc cần làm của công nhân cạo mù hàng năm trước mùa nghỉ cạo?

- a) Tích cực cạo để lấy sản lượng gối đầu cho kế hoạch sẽ nhận năm sau
- b) Vệ sinh phần cây cao của mình, tân thu hết mù tạp, mù đất. Gom kiềng, chén, máng làm vệ sinh sạch sẽ, cắt giữ nơi an toàn. Quét don, gom lá, làm đường ngăn lửa chống cháy cho vườn cây
- c) Thu gom mù tạp, mù đất phòng chống cháy trong mùa khô cho vườn cây
- d) Bàn giao phần cây cho bảo vệ vườn cây để nghỉ cạo.

75. Khi cạo tận thu ở những cành nhánh cao, muôn dẫn mù vào chén phải làm như thế nào?

- a) Dẫn mù từ máng dẫn mù xuống chén hứng mù bằng dây dẫn
- b) Dẫn mù bằng cách rong một mương dài từ miệng cạo xuống máng dẫn mù vào chén
- c) Cả hai câu a và b đều sai.
- d) Cả hai câu a và b đều đúng.

76. Theo quy trình kỹ thuật bổ sung năm 2017, việc bôi mỡ vaselin khóa miệng cạo trước khi nghỉ cạo được quy định như thế nào ?

- a) Áp dụng cho các khu vực có điều kiện khắc nghiệt của môi trường như các khu vực Bắc Trung Bộ, miền núi phía bắc, Lào và Campuchia...
- b) Tiến hành bôi mỡ cây (Vaselin) trên mặt cạo vỏ tái sinh tiếp giáp với miệng cạo với băng rộng 4 cm (d4, d5) và 5 cm (d3) từ ranh hậu đến ranh tiền nhằm bảo vệ mặt cạo của toàn bộ cây cạo trên vườn cây kinh doanh trước tác động khắc nghiệt của điều kiện môi trường như rét hại, nắng nóng, ...
- c) Thời điểm bôi vào trước mùa nghỉ cạo, sau khi tận thu hết mù tạp, mù đất và làm vệ sinh phần cây.
- d) Cả 3 câu trả lời a, b và c đều đúng.

Giờ cạo – giờ trút mù (3 câu)

77. Quy định giờ cạo mù trong ngày cạo?

- a) Bắt đầu cạo khi thấy rõ đường cao, mùa mưa thì phải chờ vỏ cây khô ráo mới bắt đầu cao, đến 11 – 12 giờ trưa mà vỏ cây chưa khô thì nghỉ cao ngày đó
- b) Tranh thủ cạo sớm khi mặt trời chưa lên, những ngày mưa nghỉ cạo
- c) Chờ đến sáng hẵn mới cạo để tránh lỗi kỹ thuật
- d) Cạo lúc nào cũng được khi thấy thuận lợi.

78. Sau khi cạo xong phần cạo của mình, khi nào công nhân tiến hành trút mù?

- a) Khi có hiệu lệnh trút mù của tổ trưởng, đội trưởng.
- b) Khi nào cũng được, tùy sức khỏe công nhân cạo.
- c) Khi mặt trời đứng bóng.
- d) Khi trời sắp mưa.

79. Để bảo đảm chất lượng khi giao nhận mù phải làm như thế nào ?

- a) Khi đổ mù nước từ thùng trút sang thùng chứa phải dùng rây lọc mù với kích thước lỗ 5mm.
- b) Khi đổ mù nước từ thùng chứa vào bồn của xe mù phải có lưới lọc với kích thước lỗ 3mm
- c) Khi đổ mù nước từ thùng trút sang thùng chứa không cần dùng rây lọc mù
- d) Chỉ có câu a và b là đúng.

Kích thích mủ (8 câu)

80. Tiêu chuẩn cây cao su được sử dụng chất kích thích mủ?

- a) Cây sinh trưởng bình thường.
- b) Kỹ thuật cạo tốt.
- c) Không bôi chất kích thích cho những cây bị cụt ngọn, cây bị bệnh nặng, cây có dấu hiệu khô mặt cạo hoặc cây quá nhỏ.
- d) Cả 3 câu trả lời trên đều đúng.

81. Các giải pháp kích thích tăng sản lượng mủ hiện nay là:

- a) Dùng hóa chất có hoạt chất ethephon bôi lên cây cao su.
- b) Cho cây cao su hấp thu trực tiếp khí ethylen.
- c) Dùng tia laser kích thích mủ.
- d) Chỉ có câu trả lời a và b là đúng.

82. Yêu cầu bảo quản chất kích thích mủ Ethephon?

- a) Tránh để nơi ẩm thấp, thiếu ánh sáng.
- b) Để nơi bảo quản riêng, nhiệt độ từ 20 – 30 độ C kín đáo, an toàn.
- c) Để ngoài phạm vi tiếp xúc của trẻ con.
- d) Chất kích thích mủ được giữ trong mát, tránh ánh nắng trực tiếp, tuân theo hạn sử dụng ghi trên bao bì.

83. Yêu cầu về an toàn lao động khi sử dụng chất kích thích Ethephon?

- a) Khi bôi chất kích thích cho miệng cạo cao, phải mang kính phòng hộ.
- b) Tránh để chất kích thích dính trên da, mắt. Trong trường hợp bị dính chất kích thích vào da phải rửa ngay bằng xà phòng và nước ấm. Nếu bị dính chất kích thích vào mắt phải rửa ngay nhiều lần bằng nước sạch.
- c) Sau khi sử dụng phải hủy bỏ bao bì đựng chất kích thích, không sử dụng lại.
- d) Cả 3 câu trả lời trên đều đúng.

84. Chất kích thích Ethephon có làm ảnh hưởng đến chất lượng gỗ cao su về sau?

- a) Có ảnh hưởng đến chất lượng gỗ.
- b) Chỉ ảnh hưởng đến chất lượng gỗ nếu sử dụng thuốc liên tục và lâu dài.
- c) Không có ảnh hưởng gì đến chất lượng gỗ cao su.
- d) Đang còn nghiên cứu.

85. Không được bôi chất kích thích mủ Ethephon vào những thời điểm nào:

- a) Lúc trời có dấu hiệu sắp mưa hoặc mặt cạo còn ướt.
- b) Lúc trời nắng gắt.
- c) Trong mùa cao su thay lá hoặc vườn cây đang bị bệnh.
- d) Tất cả đều đúng.

86. Tác dụng của chất kích thích để tăng sản lượng mủ thể hiện rõ nhất qua việc:

- a) Tăng năng suất lao động cạo mủ.
- b) Giảm tỷ lệ bệnh khô miệng cạo.
- c) Tiết kiệm được lượng phân bón.
- d) Kéo dài thời gian chảy mủ.

87. Những dạng vườn cây cao su nào không được sử dụng chất kích thích mủ?

- a) Không trang bị máng chắn mưa.
- b) Đang cạo nhíp độ d/2.
- c) Đang cạo úp có kiểm soát.
- d) Ngưng cạo sau 1 thời gian dài.

Chăm sóc và quản lý vườn cây kinh doanh (5 câu)

88. Tại sao không được cày giữa hàng trong vườn cao su khai thác:

- a) Vì sê làm đứt rễ hút dinh dưỡng của cây cao su và gây xói mòn đất
- b) Vì cày sê làm ức chế khả năng cho mủ của cây cao su
- c) Cày giữa hàng sê làm cây cao su bị khô mặt cạo
- d) Cày giữa hàng không hiệu quả kinh tế.

89. Biện pháp làm cỏ giữa hàng cho vườn cao su kinh doanh?

- a) Làm thật sạch cỏ để tiêu diệt các mầm bệnh
- b) Sử dụng cày lật để tận diệt cỏ dại
- c) Thường xuyên phát cỏ giữa hàng, giữ lại thảm cỏ dày từ 10 – 15cm để chống xói mòn.
- d) Kết hợp cơ giới và thủ công để làm cỏ.

90. Trong mùa cao su thay lá hàng năm, công nhân sẽ làm một trong các việc sau :

- a) Bôi thuốc phòng bệnh cháy nắng.
- b) Bón phân cho vườn cây.
- c) Phòng chống cháy cho vườn cây.
- d) Bôi thuốc kích thích mủ.

91. Trường hợp vườn cao su bị cháy có khả năng phục hồi, cách xử lý cho cây cao su

- a) Bôi lên lớp vỏ bị cháy bột lưu huỳnh thám nước (Sulox, Kumulus) nồng độ 0,3%.
- b) Nạo sạch lớp vỏ bị cháy
- c) Dùng đót chích thử mủ phía dưới miệng cạo để xác định vùng vỏ khô, tiến hành cạo cách ly.
- d) Quét dung dịch vôi 5% lên lớp vỏ cây bị ảnh hưởng.

92. Để đạt hiệu quả cao đối với vườn cây cao su kinh doanh trước khi thanh lý, tái canh phải làm như thế nào :

- a) Có kế hoạch cạo tận thu 1 năm
- b) Có kế hoạch cạo tận thu ít nhất 2 năm
- c) Có kế hoạch cạo tận thu ít nhất 3 năm
- d) Đến tuổi cạo 20 là thanh lý luôn không cần cạo tận thu.

Ký hiệu (6 câu)

93. Quy ước đánh dấu vi phạm lỗi kỹ thuật cạo phap nặng trên cây cao su là:

- a) //
- b) W
- c) A
- d) V

94. Quy ước đánh dấu vi phạm lỗi kỹ thuật cạo vệ sinh kém là:

- a) Δ
- b) ∇
- c) \parallel
- d) \underline{W}

95. Quy ước đánh dấu vi phạm lỗi kỹ thuật cạo cạn nặng trên cây cao su là:

- a) Δ
- b) \vee
- c) $\underline{\Delta}$
- d) \wedge

96. Quy ước đánh dấu vi phạm lỗi kỹ thuật cạo dày dăm nặng:

- a) Δ
- b) $\cancel{\times}$
- c) A
- d) \vee

97. Ký hiệu ∇ biểu hiện lỗi kỹ thuật:

- a) Vệ sinh kém.
- b) Tân thu mủ kém.
- c) Cạo dày dăm nặng.
- d) Cạo cạn nặng.

98. Quy ước đánh dấu vi phạm lỗi kỹ thuật miệng cạo lượn sóng là:

- a) Δ
- b) ∇
- c) \parallel
- d) \underline{W}

Cây Khô miệng cạo (2 câu)

99. Khi phát hiện cây bị khô miệng cạo , người công nhân cạo mủ sẽ xử lý như thế nào ?

- a) Phải ngưng cạo và kiểm tra ngay vùng khô mủ để cạo cách ly và chuyển mặt cạo.
- b) Bôi thuốc kích thích mủ để cạo tiếp tục.
- c) Tăng cường phân bón cho cây khô miệng cạo.
- d) Báo với tổ trưởng, cán bộ kỹ thuật để có biện pháp xử lý.

100. Triệu chứng của hiện tượng khô miệng cạo?

- a) Cây bị chết ngược, lá rụng, miệng cạo bị khô, không cho mủ.
- b) Mặt cạo bị khô đồng loạt cùng một phía, nếu bệnh trầm trọng sẽ làm chết cả cây hoặc một bên cây, cạo không có mủ.
- c) Cây đang cao mủ bình thường xuất hiện các đoạn khô mủ ngắn trên miệng cao, vết khô sẽ lan dần nhanh ra sau đó khô mủ toàn miệng cao và cây bị khô mủ hoàn toàn.
- d) Tất cả đều đúng.